

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Phương Hồng Ánh	10A1	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thiên Chương	10A1	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Lương Gia Hân	10A1	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Phạm Nguyễn Tú Minh	10A1	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
9	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Diệu My	10A1	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
11	Dư Ngọc Ngân	10A1	Chửi thề	16/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Dư Ngọc Ngân	10A1	Giày dép	16/10/2024	-2.00	-2.00	
13	Thái Lê Ngân	10A1	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
14	Nguyễn Võ Khôi Nguyên	10A1	Giày dép	16/10/2024	-2.00	-2.00	
15	Phan Quỳnh Như	10A1	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
16	Huỳnh Thị Ngọc Sương	10A1	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
17	Võ Nguyễn Thành Tài	10A1	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
18	Đặng Thành Tâm	10A1	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
19	Nguyễn Hà Mỹ Thơ	10A1	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
20	Bùi Võ Minh Thư	10A1	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
21	Ngô Thanh Tú	10A1	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
22	Trần Triệu Vy	10A1	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-24.00	-24.00	22

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Biện Ngọc Trà My	10A2	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Trương Tuấn Sang	10A2	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thị Thùy Tiên	10A2	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Thị Thùy Trang	10A2	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	4

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hồng Ân	10A3	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Trần Ánh Dương	10A3	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trần Ánh Dương	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Thị Kim Loan	10A3	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Thành Phú	10A3	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Ngô Mỹ Trang	10A3	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
7	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Trần Hoàng Tỷ	10A3	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	8

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Đinh Quỳnh Anh	10A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Diệp Nguyễn Phương Linh	10A4	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
3	Lê Hữu Minh	10A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	15/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Trần Võ Mỹ Nga	10A4	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
5	Trần Thanh Phương	10A4	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thiện Thành	10A4	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	15/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thiện Thành	10A4	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
8	Lê Trần Tường Vi	10A4	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-12.00	-12.00	8

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Cao Ngọc Lan Anh	10A5	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
2	Đặng Hoàng Minh Khang	10A5	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
3	Trần Lâm Hoàng Khang	10A5	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Võ Tuấn Kiệt	10A5	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Bảo Minh	10A5	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Chí Nam	10A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Thị Yến Nhi	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	15/10/2024	-4.00	-4.00	
8	Lê Nguyễn Hồng Nhung	10A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Phạm Minh Quân	10A5	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
10	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	10A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
11	Nguyễn Thị Huỳnh Thư	10A5	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
12	Phạm Minh Thư	10A5	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
13	Trần Trịnh Hà Vy	10A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	13

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Vi Lưu Hoàng Anh	10A6	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
2	Trần Chí Phong	10A6	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Chí Phong	10A6	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
4	Trần Chí Phong	10A6	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
5	Liêu Hồ Đăng Quang	10A6	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Trần Văn Toàn	10A6	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
7	Trần Văn Toàn	10A6	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
8	Dương Hiếu Trung	10A6	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	8

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Hoàng Chí Khải	10A7	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Hoàng Chí Khải	10A7	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Huỳnh Gia Khang	10A7	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Lê Thành	10A7	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Phan Nguyễn Phú Thành	10A7	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Đặng Bảo Thy	10A7	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Đặng Bảo Thy	10A7	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Đặng Bảo Thy	10A7	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
9	Vương Nguyễn Như Ý	10A7	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	9

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lâm Huỳnh Thanh Hiếu	10A8	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
2	Tân Nguyễn Minh Hoàng	10A8	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Trần Ngọc Trâm	10A8	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Phạm Bảo Trâm	10A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thanh Xuân	10A8	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-6.00	-6.00	5

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hương Giang	10A9	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
2	Nguyễn Ngọc Như Ý	10A9	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					0.00	0.00	2

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Tùng Ân	10A10	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Mạnh Cường	10A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Đoàn Nguyễn Minh Hà	10A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Lâm Thiên Phúc	10A10	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Lâm Thiên Phúc	10A10	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Phạm Vũ Minh Trí	10A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Phạm Vũ Minh Trí	10A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	7

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Thy Bình	10A11	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Thy Bình	10A11	Chửi thề	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Lê Duy	10A11	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Anh Khoa	10A11	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Võ Ngọc Thùy	10A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Phạm Văn Minh Trí	10A11	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	6

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phạm Gia Khang	10A12	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Phan Hoàng Phúc Mai	10A12	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Phan Hoàng Phúc Mai	10A12	Không Phù hiệu	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Lữ Bảo Ngân	10A12	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
5	Ngô Nguyễn Gia Phát	10A12	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Ngọc Nhã Phương	10A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Tô Ngọc Thanh	10A12	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	7

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phùng Văn Đức	10A13	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Phùng Văn Đức	10A13	Quần áo không đúng quy định	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoàng Long	10A13	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Đoàn Anh Tâm	10A13	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Hồng Thắm	10A13	Giày dép	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Văn Bảo Nam	10A13	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-10.00	-10.00	6

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Thiên Bảo	11A1	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
2	Trương Anh Đức	11A1	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
3	Huỳnh Nguyễn Nhật Huy	11A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Huỳnh Nguyễn Nhật Huy	11A1	Không chấp hành kỷ luật	18/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Bùi Nam Khoa	11A1	Chửi thề	18/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Anh Khoa	11A1	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
7	Phạm Minh Huệ	11A1	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	7

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Hồ Thị Diệu Hiền	11A2	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
2	Võ Đức Huy	11A2	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Lê Thị Thùy Linh	11A2	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
4	Nguyễn Thị Bảo Ngân	11A2	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
5	Trần Trí Nguyên	11A2	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Hồ Trọng Nhân	11A2	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Hồ Trọng Nhân	11A2	Không chấp hành kỷ luật	16/10/2024	-4.00	-4.00	
8	Nguyễn Hồ Trọng Nhân	11A2	Giày dép	16/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Minh Trọng	11A2	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-19.00	-19.00	9

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Ngọc Duy	11A3	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
2	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	15/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Ngô Nguyễn Duy Khôi	11A3	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
5	Trần Nguyễn Tiến Khôi	11A3	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
6	Trần Nguyễn Tiến Khôi	11A3	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
7	Lê Lâm Tâm Như	11A3	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Ngọc Anh Thư	11A3	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
9	Lê Bảo Yến	11A3	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	9

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Kim Ánh	11A4	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
2	Đặng Thị Minh Hạnh	11A4	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	17/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Đoàn Thị Thanh Hương	11A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Trần Quốc Mạnh	11A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Kim Triệu My	11A4	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Ngọc Nhi	11A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Võ Yến Nhi	11A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
8	Võ Yến Nhi	11A4	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
9	Vũ Thành Phát	11A4	Không đem tập sách	18/10/2024	-1.00	-1.00	
10	Nguyễn Bá Phúc	11A4	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
11	Đàm Ngọc Thanh Phương	11A4	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
12	Đặng Hồng Phương Quyên	11A4	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
13	Huỳnh Minh Tâm	11A4	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
14	Nguyễn Phương Thuỳ	11A4	Quần áo không đúng quy định	18/10/2024	-2.00	-2.00	
15	Nguyễn Thị Anh Thư	11A4	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
16	Trần Thị Thủy Tiên	11A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Ngọc Trâm	11A4	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	17/10/2024	-4.00	-4.00	
18	Hồ Tuyết Trinh	11A4	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
19	Tàu Thị Cẩm Tú	11A4	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	19

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Giao Trâm Anh	11A5	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
2	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Lê Đình Quỳnh Anh	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Bùi Ngô Mỹ Hạnh	11A5	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Võ Ngọc Gia Hân	11A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Võ Ngọc Gia Hân	11A5	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Hưng	11A5	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Lâm Quốc Khánh	11A5	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Anh Kiệt	11A5	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
11	Tạ Thị Ngọc Lan	11A5	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
12	Trần Thị Kiều My	11A5	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
13	Lê Hoàng Phương Nhi	11A5	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
14	Nguyễn Thị Thảo Tâm	11A5	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
15	Nguyễn Kim Thanh	11A5	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
16	Phạm Vũ Thanh Thùy	11A5	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
17	Trần Nguyễn Thùy Trang	11A5	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	17

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Tú Anh	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Nguyễn Ngọc Tú Anh	11A6	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Phạm Như Anh	11A6	Không Phù hiệu	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Phạm Như Anh	11A6	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
5	Lê Gia Bảo	11A6	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
6	Lê Gia Bảo	11A6	Chửi thề	18/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Ngọc Đào	11A6	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
8	Nguyễn Thị Hằng	11A6	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
9	Nguyễn Huỳnh Nguyên Hương	11A6	Không Phù hiệu	18/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Trần Nhật Linh	11A6	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Trí Minh	11A6	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
12	Liêu Thị Kim Ngân	11A6	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Ngọc	11A6	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Thị Ngọc	11A6	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
15	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
16	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
17	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
18	Trần Ngọc Yến Nhi	11A6	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
19	Lâm Thị Mai Thi	11A6	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
20	Huỳnh Phan Anh Thư	11A6	Không đem tập sách	14/10/2024	-1.00	-1.00	
21	Trương Ngọc Trâm	11A6	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-27.00	-27.00	21

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Phan Huỳnh Trúc Đào	11A7	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
2	Phạm Trung Khải	11A7	Áo ngoài quần	14/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Hoàng Nguyễn Thu Nga	11A7	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Lê Hồng Ngọc	11A7	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Tô Nguyễn Tuyết Nhi	11A7	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Võ Yến Nhi	11A7	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Lê Hồng Nhung	11A7	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Ngô Quốc Thái	11A7	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	8

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Trần Hoàng Anh	11A8	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Châu Gia Hiếu	11A8	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Việt Hoàng Huy	11A8	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
4	Hồ Quang Minh	11A8	Không Phù hiệu	14/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Hồ Quang Minh	11A8	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
6	Hồ Quang Minh	11A8	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
7	Mai Hoài Trí	11A8	Chửi thề	17/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Lê Nguyễn Phú Vinh	11A8	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-8.00	-8.00	8

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Xuân Dũng	11A9	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	17/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Lê Xuân Dũng	11A9	Đeo nhiều bông tai,khuyên mũi	17/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Thanh Đồng	11A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Võ Thị Mỹ Hồng	11A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Trần Triệu Nhật Quân	11A9	Sử dụng điện thoại trong giờ học[Tiết 3 chiều]	14/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Hoàng Sơn	11A9	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
7	Nguyễn Thành Tài	11A9	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	17/10/2024	-4.00	-4.00	
8	Huỳnh Phương Trâm	11A9	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	8

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Ngô Phúc An	11A10	Quần áo không đúng quy định	18/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Đức Quốc Bảo	11A10	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
3	Trần Trung Dũ	11A10	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Trần Trung Dũ	11A10	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
5	Trần Trung Dũ	11A10	Không chấp hành kỷ luật	14/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Đặng Thanh Huy	11A10	Không Phù hiệu	18/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Phạm Trần Duy Khoa	11A10	Quần áo không đúng quy định	18/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Đặng Quốc Kiệt	11A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Văn Hoàng Long	11A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Hồng Bảo Ngọc	11A10	Giày dép	18/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Lê Vũ Thịnh Phát	11A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Lê Vũ Thịnh Phát	11A10	Không chấp hành kỷ luật	16/10/2024	-4.00	-4.00	
13	Trương Nguyễn Phương Tây	11A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
14	Hồ Nguyễn Quyền Trân	11A10	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-28.00	-28.00	14

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Minh Anh	11A11	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Thị Phụng Hằng	11A11	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
3	Lê Bảo Hoàng	11A11	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
4	Lê Bảo Hoàng	11A11	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
5	Đoàn Nguyễn Quốc Khánh	11A11	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Hoàng Gia Nguyên	11A11	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
7	Phạm Tài Phát	11A11	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Phạm Tài Phát	11A11	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Phạm Tài Phát	11A11	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Phạm Tài Phát	11A11	Không chấp hành kỷ luật	14/10/2024	-4.00	-4.00	
11	Phạm Thị Ngọc Thơ	11A11	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Phương Uyên	11A11	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	12

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Kim	11A12	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
2	Đặng Thị Ánh Linh	11A12	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
3	Phạm Hoàng Xuân Mai	11A12	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Ngọc Dáng Mi	11A12	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Quốc Thắng	11A12	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Quốc Thắng	11A12	Áo ngoài quần	17/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Trần Ngọc Quỳnh Trâm	11A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
8	Vũ Hoàng Minh Tú	11A12	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Vũ Hoàng Minh Tú	11A12	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Vũ Hoàng Minh Tú	11A12	Không Phù hiệu	16/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	10

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Bùi Quốc Huy	11A13	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Bùi Quốc Huy	11A13	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
3	Lê Quốc Khánh	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Giang Thanh Ly	11A13	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Giang Thanh Ly	11A13	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Phan Thị Tuyết Ngọc	11A13	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
7	Phan Thị Ngọc Phượng	11A13	Đi học trễ[Tiết 1 sáng]	16/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Phan Thị Ngọc Phượng	11A13	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Phạm Minh Yến Thy	11A13	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Châu Thị Bảo Trân	11A13	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
11	Phan Nguyễn Quang Trường	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Lê Gia Vy	11A13	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Thị Thảo Vy	11A13	Mang nước, đồ ăn lên lớp	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	13

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Tăng Chí Cường	11A14	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
2	Đặng Hồ Cẩm Hà	11A14	Đi học trễ[Tiết 1 sáng]	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Đặng Thanh Hoàng	11A14	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
4	Nguyễn Phi Long	11A14	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Phi Long	11A14	Không Phù hiệu	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Huỳnh Như Ngọc	11A14	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
7	San Uyển Nhi	11A14	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
8	San Uyển Nhi	11A14	Không Phù hiệu	16/10/2024	-2.00	-2.00	
9	San Uyển Nhi	11A14	Không chấp hành kỷ luật	16/10/2024	-4.00	-4.00	
10	San Uyển Nhi	11A14	Giày dép	16/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Phạm Thị Quỳnh Như	11A14	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	11

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Khánh Hiệp	12A1	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Cầm Lê Trà My	12A1	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Ngô Ngọc Ngân	12A1	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Bùi Minh Quang	12A1	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Nguyễn Thị Thanh Thủy	12A1	Mang nước, đồ ăn lên lớp	15/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Thùy Trang	12A1	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Bùi Hoàng Trung	12A1	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-14.00	-14.00	7

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Dương Ngọc Ánh	12A2	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Dương Ngọc Ánh	12A2	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Nguyễn Tiến Dũng	12A2	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Tiến Dũng	12A2	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Bùi Nhã Linh	12A2	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Lê Trần Diệu Linh	12A2	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Lê Quốc Minh	12A2	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Lê Quốc Minh	12A2	Không chấp hành kỷ luật[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-4.00	-4.00	
9	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Trọng Nghĩa	12A2	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
11	Trần Thị Ngọc Nhi	12A2	Quần áo không đúng quy định	18/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Hồ Hoài Phương	12A2	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Không chấp hành kỷ luật[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-4.00	-4.00	
14	Nguyễn Tấn Tài	12A2	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
15	Lê Thị Hồng Thơ	12A2	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-32.00	-32.00	15

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Trúc Đào	12A3	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	15/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Bạch Hải Đăng	12A3	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
3	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
4	Võ Ngọc Ngân Hà	12A3	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Minh Nhật	12A3	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
6	Hà Thị Hồng Nhung	12A3	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Ngân Thị Oanh	12A3	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
8	Ngân Thị Oanh	12A3	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
9	Nguyễn Trịnh Mai Phương	12A3	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Trần Thị Đoan Trang	12A3	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
11	Trần Ngọc Thùy Trúc	12A3	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Đặng Ngọc Phương Uyên	12A3	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
13	Lê Đặng Ngọc Vy	12A3	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
14	Lê Đặng Ngọc Vy	12A3	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
15	Trần Thanh Vy	12A3	Quần áo không đúng quy định	18/10/2024	-2.00	-2.00	
16	Huỳnh Ngọc Như Ý	12A3	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-18.00	-18.00	16

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Dương	12A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Nguyễn Thành Đạt	12A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Ngọc Minh Khuê	12A4	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
4	Phan Tấn Kiệt	12A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Phan Tấn Kiệt	12A4	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Thị Thuỳ Linh	12A4	Không đem tập sách	16/10/2024	-1.00	-1.00	
7	Phạm Đình Ngọc Linh	12A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Hữu Lộc	12A4	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Hoàng Phương Nam	12A4	Không Phù hiệu	18/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Hoàng Phương Nam	12A4	Không đem tập sách	16/10/2024	-1.00	-1.00	
11	Hoàng Phương Nam	12A4	Không đem tập sách	16/10/2024	-1.00	-1.00	
12	Huỳnh Kim Ngân	12A4	Không đem tập sách	16/10/2024	-1.00	-1.00	
13	Lý Kim Ngân	12A4	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
14	Lý Kim Ngân	12A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
15	Lý Kim Ngân	12A4	Không đem tập sách	16/10/2024	-1.00	-1.00	
16	Hoàng Quốc Thái	12A4	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	15/10/2024	-4.00	-4.00	
17	Võ Huỳnh Anh Thi	12A4	Không đem tập sách	16/10/2024	-1.00	-1.00	
18	Nguyễn Ngọc Minh Thư	12A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
19	Bùi Minh Trí	12A4	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-30.00	-30.00	19

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Mai Quỳnh Anh	12A5	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Phạm Nguyễn Thiên Ân	12A5	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Phan Thị Thanh Hằng	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Thị Tuyết Hồng	12A5	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
6	Nguyễn Trần Anh Khoa	12A5	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Nguyễn Thành Long	12A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Nhật Song Ngân	12A5	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Bích Ngọc	12A5	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
10	Huỳnh Ngọc Yến Nhi	12A5	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
11	Phạm Xuân Phú	12A5	Quần áo không đúng quy định[Tiết 4 sáng]	15/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Đặng Thị Hương Quỳnh	12A5	Quần áo không đúng quy định[Tiết 4 sáng]	15/10/2024	-2.00	-2.00	
13	Võ Nguyễn Thanh Sang	12A5	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
14	Huỳnh Hồng Uyên	12A5	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-26.00	-26.00	14

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Hoài Phương Anh	12A6	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
2	Trần Tuấn Anh	12A6	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Không chấp hành kỷ luật	17/10/2024	-4.00	-4.00	
5	Nguyễn Hoài Linh	12A6	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thị Phương Nhi	12A6	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Vũ Thị Yến Nhi	12A6	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Vũ Thị Yến Nhi	12A6	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
9	Giang Đoàn Tâm	12A6	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Phan Thanh Vy	12A6	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-16.00	-16.00	10

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Lê Duy Mạnh	12A7	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Lê Thanh Ngân	12A7	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
3	Huỳnh Trần Như Quỳnh	12A7	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Dương Kim Tấn	12A7	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Dương Kim Tấn	12A7	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Dương Kim Tấn	12A7	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
7	Nguyễn Quốc Tỷ	12A7	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Quốc Tỷ	12A7	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Quốc Tỷ	12A7	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Ngọc Vy Vy	12A7	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	10

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Đào Nhật Anh	12A8	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Đào Nhật Anh	12A8	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Ngọc Phương Duy	12A8	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Đinh Nguyễn Thành Đạt	12A8	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Gia Huy	12A8	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Quốc Gia Huy	12A8	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Đào Nguyễn Gia Hy	12A8	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Huỳnh Tấn Khang	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	16/10/2024	-4.00	-4.00	
9	Huỳnh Tấn Khang	12A8	Xả rác, không vệ sinh lớp, không đổ rác	18/10/2024	-4.00	-4.00	
10	Phạm Huỳnh Minh Khang	12A8	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Đoàn Hùng Gia Kiệt	12A8	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
12	Phan Thị Thúy Nga	12A8	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
13	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	12A8	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
14	Chế Trần Kim Vy	12A8	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-38.00	-38.00	14

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

THỐNG KÊ CÁC LỖI VI PHẠM CỦA HỌC SINH

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Thúy An	12A9	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Phan Võ Thiên Ân	12A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Lê Thị Thảo Hiền	12A9	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
4	Đỗ Thị Thu Hiền	12A9	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
5	Trương Gia Huy	12A9	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Nguyễn Thụy Ngọc Mẫn	12A9	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
7	Vũ Khôi Nguyên	12A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Vũ Khôi Nguyên	12A9	Trốn sinh hoạt	14/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
10	Nguyễn Duy Tài	12A9	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Phạm Đan Thanh	12A9	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
12	Nguyễn Lê Chí Thành	12A9	Vắng có phép	16/10/2024	0.00	0.00	
13	Nguyễn Lê Chí Thành	12A9	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
14	Nguyễn Thị Thanh Thảo	12A9	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
15	Phí Vũ Đoan Trang	12A9	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
16	Trần Tấn Triết	12A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
17	Nguyễn Như Trường	12A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
18	Nguyễn Phú Vinh	12A9	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
19	Lê Văn Long Vũ	12A9	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-22.00	-22.00	19

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	12A10	Không Phù hiệu	16/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Phan Văn Long	12A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Phan Văn Long	12A10	Không chấp hành kỷ luật	16/10/2024	-4.00	-4.00	
4	Nguyễn Đức Nguyên	12A10	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Đặng Văn Quyền	12A10	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Đặng Văn Quyền	12A10	Không chấp hành kỷ luật	14/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Hoàng Viết Thành	12A10	Giày dép	17/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Võ Thị Mỹ Tiên	12A10	Vắng có phép	17/10/2024	0.00	0.00	
10	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
11	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
12	Nguyễn Đức Minh Trí	12A10	Không chấp hành kỷ luật	16/10/2024	-4.00	-4.00	
13	Trần Lê Vinh	12A10	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
14	Trần Lê Vinh	12A10	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
15	Trần Lê Vinh	12A10	Không chấp hành kỷ luật	16/10/2024	-4.00	-4.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	15

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Chu Hoàng An	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
2	Lý Hiếu Bình	12A11	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Trần Nguyễn Anh Huy	12A11	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	12A11	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
5	Vũ Nguyễn Minh Thư	12A11	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
6	Lê Thị Yến Trang	12A11	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	16/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Huỳnh Trọng	12A11	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Nguyễn Thị Yến Vy	12A11	Đi học trễ	17/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Nguyễn Thị Yến Vy	12A11	Giày dép	16/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-20.00	-20.00	9

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TD	Ghi chú
1	Ngô Hoàng Ánh	12A12	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Ngô Hoàng Ánh	12A12	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	18/10/2024	-2.00	-2.00	
3	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	12A12	Đi học trễ	16/10/2024	-2.00	-2.00	
4	Nguyễn Ngọc Hoài Lam	12A12	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
5	Nguyễn Ngọc Trung Nguyên	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
6	Nguyễn Ngọc Trung Nguyên	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
7	Võ Trọng Nhân	12A12	Đi học trễ	15/10/2024	-2.00	-2.00	
8	Võ Trọng Nhân	12A12	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
9	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	14/10/2024	-4.00	-4.00	
10	Võ Trọng Nhân	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	17/10/2024	-4.00	-4.00	
11	Hoàng Minh Quân	12A12	Vắng không phép buổi 1 (sáng)	15/10/2024	-4.00	-4.00	
12	Lê Khánh Quỳnh	12A12	Vắng không phép buổi 2 (chiều)	18/10/2024	-4.00	-4.00	
13	Nguyễn Trần Bảo Trân	12A12	Đi học trễ	14/10/2024	-2.00	-2.00	
Tổng:					-36.00	-36.00	13

, ngày 18 tháng 10 năm 2024

STT	Họ tên	Lớp	Vi phạm - Khen thưởng	Ngày	Điểm HK	Điểm TB	Ghi chú
1	Võ Khánh Hưng	12A13	Đi học trễ	18/10/2024	-2.00	-2.00	
2	Lâm Thị Như Ngọc	12A13	Vắng có phép	15/10/2024	0.00	0.00	
3	Nguyễn Hoài Thảo Nguyên	12A13	Vắng có phép	18/10/2024	0.00	0.00	
4	Cao Mai Ngọc Như	12A13	Đi học trễ[Tiết 1 chiều]	17/10/2024	-2.00	-2.00	
5	Huỳnh Thụy Như Ý	12A13	Vắng có phép	14/10/2024	0.00	0.00	
Tổng:					-4.00	-4.00	5

, ngày 18 tháng 10 năm 2024